

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2018/HS-ST

Ngày 17 tháng 7 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Hảo

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Chi

2. Ông Trần Đình Tư

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2018/TLST - HS ngày 13 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tiến T, sinh năm 1992, tại Bắc Giang. Giới tính: Nam, Tên gọi khác: Không. Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 11/12. Họ tên cha: Nguyễn Tiến C, sinh năm 1971. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1973. Anh, chị, em ruột: Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Dương Thị M, sinh năm 1995. Con: Có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2018 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa).

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Hải L, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số A, tổ H, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện N, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Người làm chứng:

1. Bà Lê Thị S, sinh năm 1956

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Ông Đặng Quang T, sinh năm 1959

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện G, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ 20 phút, ngày 10/4/2018, tại quán nước đường vào Trung tâm đăng kiểm Bắc Giang, thuộc tổ dân phố T, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B bắt quả tang Nguyễn Tiến T, sinh năm 1992, có địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “555”, mặt ngoài màu xanh trắng có chữ và số, bên trong có chứa 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong túi nilon đựng các chất tinh thể màu trắng thu giữ bên trong túi áo khoác phía trước bên trái của T đang mặc, tất cả được niêm phong trong phong bì thư có kí hiệu “QT” dán kín; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone; 01 xe mô tô biển kiểm soát 98Y5-5455 nhãn hiệu EXCITER; 400.000 đồng

* Kết luận giám định số 491/KL-PC54 ngày 11/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “555”, mặt ngoài màu xanh trắng có chữ và số: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa **là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng: 1,637 gam.**

Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến T khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 10/4/2018, Nguyễn Tiến T đi xe mô tô BKS 98Y5-5455 từ khu vực ngã ba thôn D, xã D, thành phố B đến quán nước đường vào Trung tâm đăng kiểm Bắc Giang, thuộc tổ dân phố T, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang với mục đích mua ma túy đá để sử dụng, đến nơi T gặp và mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với số tiền 1.300.000 đồng và được người đó đưa cho 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “555” bên trong có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong là ma túy tổng hợp dạng đá. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào trong túi áo khoác phía trước bên trái T đang mặc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang

Đối với người bán ma túy cho T do T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98Y5-5455 nhãn hiệu EXCITER, T mượn của bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1966 ở thôn A, xã Y, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang để sử dụng, bà M không biết T mượn xe để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho bà M chiếc xe trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone; 400.000 đồng được nhập kho vật chứng để xử lý.

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận rõ hành vi phạm tội như trên

Tại bản Cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 12 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận rõ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

+ Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra như sau:

- Anh Nguyễn Hải L trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98Y5-5455 nhãn hiệu EXCITER, anh mua năm 2010, đăng ký xe mang tên anh. Năm 2013 anh bán xe cho người không quen biết. Nay anh không có ý kiến gì.

- Bà Nguyễn Thị M trình bày: Ngày 10/4/2018 bà có cho bị cáo T mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98Y5-5455 nhãn hiệu EXCITER để về nhà bị cáo tại địa chỉ thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang, bà không biết bị cáo sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy. Nay bà đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì.

+ Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra như sau:

- Bà Lê Thị S và ông Đặng Quang T đều trình bày: Ông, bà đều chứng kiến cơ quan Công an bắt quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ông bà cùng bị cáo về Công an phường X lập biên bản.

+ Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone; 400.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo trước phiên tòa hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 20 phút, ngày 10/4/2018, tại quán nước đường vào Trung tâm đăng kiểm Bắc Giang, thuộc tổ dân phố T, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B bắt quả tang Nguyễn Tiến T có hành vi tàng trữ trái phép 1.637 gam chất ma túy **Methamphetamine** với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an xã hội. Ma túy là hiểm họa của xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này. Nhưng chỉ vì mục đích, nhu cầu cá nhân, bị cáo đã cố ý phạm tội. Do vậy cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy cần áp dụng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi lượng hình.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra xác minh bị cáo không có tài sản, không có kinh tế để thi hành tiền phạt, cho nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

[6.1] Đối với 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone và 400.000 đồng của bị cáo không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ số tiền 400.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

[7] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cũng như Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2018.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định; Trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone và 400.000 đồng, nhưng tạm giữ số tiền 400.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Trại giam công an tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thanh Hảo